

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 các trường trung học phổ thông năm học 2017 - 2018 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông, được bổ sung bởi Thông tư số 18/2014/TT-BGDĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15/02/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 12/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 592/TTr-SGDĐT ngày 03/4/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 các trường trung học phổ thông (THPT) năm học 2017 - 2018 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng với các nội dung chủ yếu sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Tạo điều kiện thuận lợi và giảm áp lực thi cử cho học sinh trong việc tuyển sinh vào lớp 10; thực hiện tốt công tác phân luồng học sinh trung học cơ sở (THCS).

2. Đảm bảo an toàn, nghiêm túc, công bằng đối với công tác tuyển sinh tại địa phương.

II. Tuyển sinh vào lớp 10 (không chuyên)

1. Đối tượng và điều kiện dự tuyển:

a) Đối tượng tuyển sinh là người học đã tốt nghiệp trung học cơ sở chương trình giáo dục phổ thông hoặc chương trình giáo dục thường xuyên có độ tuổi theo quy định tại Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Tốt nghiệp THCS tại tỉnh Lâm Đồng hoặc có hộ khẩu tại tỉnh Lâm Đồng.

2. Tuyển thẳng, chế độ ưu tiên, khuyến khích:

a) Tuyển thẳng các đối tượng sau:

- Học sinh tốt nghiệp THCS tại trường phổ thông dân tộc nội trú (PT DTNT);

- Học sinh là người dân tộc rất ít người;

- Học sinh khuyết tật (có giấy xác nhận khuyết tật của UBND cấp xã (phường) theo Quy định tại Thông tư liên tịch số 37/2012/TTLT-BLĐTĐBXH ngày 28/12/2012);

- Học sinh đạt giải cấp quốc gia trở lên về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học, cụ thể như sau:

+ Đạt giải cấp quốc gia trở lên về văn hóa, cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc Bộ Giáo dục và Đào tạo phối hợp với các ngành chuyên môn tổ chức, bao gồm: Cuộc thi viết thư quốc tế (UPU); thi thí nghiệm thực hành (Vật lý, Hóa học, Sinh học); Cuộc thi khoa học kỹ thuật (Intel VISEF).

+ Đạt giải cấp quốc gia trở lên về văn nghệ, thể dục thể thao do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc Bộ Giáo dục và Đào tạo phối hợp với các ngành chuyên môn tổ chức.

b) Chế độ ưu tiên:

- Cộng 3 điểm cho một trong các đối tượng:

+ Con liệt sĩ;

+ Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên;

+ Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;

+ Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”;

+ Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;

+ Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945;

+ Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày Tổng khởi nghĩa 19/8/1945.

- Cộng 2 điểm cho một trong các đối tượng:

+ Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt nam anh hùng;

+ Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;

+ Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;

+ Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

- Cộng 1 điểm cho một trong các đối tượng:

- + Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;
- + Người dân tộc thiểu số;
- + Người học đang sinh sống, học tập ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Lưu ý: Trong trường hợp học sinh thuộc hơn một đối tượng ưu tiên, chỉ được chọn loại ưu tiên cao nhất.

c) Chế độ khuyến khích:

- Đạt giải cá nhân trong kỳ thi chọn học sinh giỏi các bộ môn văn hoá:

+ Giải nhất cấp tỉnh: cộng 2,0 điểm.

+ Giải nhì cấp tỉnh: cộng 1,5 điểm.

+ Giải ba cấp tỉnh: cộng 1,0 điểm.

- Đạt giải cá nhân hoặc đồng đội do ngành Giáo dục và Đào tạo phối hợp với các ngành từ cấp tỉnh trở lên tổ chức ở cấp THCS trong các kỳ thi văn nghệ; thể dục thể thao; hội thao giáo dục quốc phòng; thi vẽ; thi viết thư quốc tế; thi giải toán trên mạng; thi Olympic Tiếng Anh trên mạng; thi thí nghiệm thực hành một trong các bộ môn Vật lí, Hoá học, Sinh học; thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật; thi vận dụng kiến thức liên môn giải quyết tình huống thực tiễn:

+ Giải cá nhân:

. Đạt giải quốc gia hoặc giải nhất cấp tỉnh hoặc huy chương vàng: cộng 2,0 điểm;

. Đạt giải nhì cấp tỉnh hoặc huy chương bạc: cộng 1,5 điểm;

. Đạt giải ba cấp tỉnh hoặc huy chương đồng: cộng 1,0 điểm.

+ Giải đồng đội (hội thao giáo dục quốc phòng, bóng đá, bóng chuyền, bóng bàn, cầu lông, cầu mây, điền kinh, tốp ca, song ca, ...): Chỉ cộng điểm đối với giải quốc gia; mức điểm khuyến khích được cộng cho các cá nhân trong giải đồng đội được thực hiện như đối với giải cá nhân nêu trên.

+ Học sinh đạt nhiều giải khác nhau trong các cuộc thi chỉ được hưởng một mức cộng điểm của loại giải cao nhất.

- Học sinh được cấp chứng nhận nghề phổ thông trong kỳ thi do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức ở cấp THCS:

+ Loại giỏi: cộng 1,5 điểm.

+ Loại khá: cộng 1,0 điểm.

+ Loại trung bình: cộng 0,5 điểm.

d) Tổng điểm ưu tiên, khuyến khích không quá 04 điểm/01 thí sinh.

3. Phương thức và địa bàn tuyển sinh:

a) Xét tuyển theo địa bàn (cấp xã, thôn) đối với các trường sau đây:

- Huyện Lạc Dương: Các Trường THPT: Langbiang, Đạ Sar.

- Huyện Đam Rông: Các Trường THPT: Đạ Tông, Nguyễn Chí Thanh, Phan Đình Phùng.

- Huyện Đạ Huoai: Các Trường THPT: Đạ Huoai, Đạm Ri.
- Huyện Đạ Tẻh: Các Trường THPT: Đạ Tẻh, Lê Quý Đôn - Đạ Tẻh.
- Huyện Cát Tiên: Các Trường THPT: Cát Tiên, Gia Viễn, Quang Trung.
- Huyện Di Linh: Các Trường THPT: Di Linh, Trường Chinh, Nguyễn Huệ, Lê Hồng Phong, Nguyễn Viết Xuân, Phan Bội Châu.
- Huyện Đức Trọng: Trường THPT Nguyễn Bình Khiêm.
- Huyện Lâm Hà: Các Trường THPT: Huỳnh Thúc Kháng, Thăng Long.
- Huyện Bảo Lâm: Các Trường THPT: Bảo Lâm, Lộc Thành, Lộc An, Lộc Bắc.
- Thành phố Đà Lạt: Các Trường THCS&THPT: Tà Nung, Xuân Trường.

Sở Giáo dục và Đào tạo quy định địa bàn tuyển sinh vào các trường nêu trên và cho phép một số trường được tuyển sinh tại các vùng thuộc huyện, thành phố liền kề sau khi UBND tỉnh phê duyệt chỉ tiêu tuyển sinh năm học 2017 - 2018.

b) Xét tuyển theo nguyện vọng: Các trường còn lại.

Học sinh được đăng ký tuyển sinh vào các trường THPT trên địa bàn huyện, thành phố theo 02 nguyện vọng:

- Nguyện vọng 01: 01 trường THPT;
- Nguyện vọng 02: 01 trường THPT khác trên cùng địa bàn tuyển sinh.

4. Điểm xét tuyển:

a) Tính theo kết quả rèn luyện và học tập mỗi năm học của học sinh ở cấp THCS, được tính như sau:

- Hạnh kiểm tốt, học lực giỏi: 10 điểm.
- Hạnh kiểm khá, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực khá: 9 điểm.
- Hạnh kiểm khá, học lực khá: 8 điểm.
- Hạnh kiểm trung bình, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực trung bình: 7 điểm.
- Hạnh kiểm khá, học lực trung bình hoặc hạnh kiểm trung bình, học lực khá: 6 điểm.
- Các trường hợp còn lại: 5 điểm.

b) Điểm xét tuyển là tổng số điểm của: Điểm tính theo kết quả rèn luyện, học tập của 4 năm học ở THCS và điểm cộng cho đối tượng ưu tiên, khuyến khích.

c) Căn cứ điểm xét tuyển, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu được giao. Trường hợp chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau: Tổng điểm trung bình cả năm lớp 9 của tất cả các môn có tính điểm trung bình cao hơn; tổng điểm trung bình cả năm lớp 9 của môn Toán và môn Ngữ văn cao hơn.

III. Tuyển sinh vào trường chuyên

1. Đối tượng và điều kiện dự tuyển:

Đảm bảo các quy định tại Mục 1 Khoản II Điều này và các điều kiện sau:

- Xếp loại hạnh kiểm, học lực cả năm học của các lớp cấp THCS từ khá trở lên.

- Xếp loại tốt nghiệp THCS từ khá trở lên.

2. Chế độ khuyến khích:

Cộng điểm khuyến khích cho học sinh đạt giải trong kỳ thi học sinh giỏi THCS cấp tỉnh dự thi vào lớp chuyên đúng với môn đạt giải:

- Giải nhất: cộng 2,0 điểm.

- Giải nhì: cộng 1,5 điểm.

- Giải ba: cộng 1,0 điểm.

3. Địa bàn tuyển sinh:

a) Trường THPT chuyên Bảo Lộc: Tuyển sinh trên địa bàn các huyện: Di Linh, Bảo Lâm, Đạ Tẻh, Đạ Huoai, Cát Tiên và thành phố Bảo Lộc.

b) Trường THPT chuyên Thăng Long: Tuyển sinh trên địa bàn các huyện: Đam Rông, Đức Trọng, Lâm Hà, Đơn Dương, Lạc Dương và thành phố Đà Lạt. Riêng môn Địa lý và Lịch sử tuyển sinh trên địa bàn toàn tỉnh.

4. Tuyển sinh các lớp chuyên và đăng ký dự thi:

a) Trường THPT chuyên Thăng Long tuyển sinh các lớp chuyên: Toán, Tin học, Vật lý, Hoá học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Tiếng Anh và Tiếng Pháp.

b) Trường THPT chuyên Bảo Lộc tuyển sinh các lớp chuyên: Toán, Vật lý, Hoá học, Sinh học, Ngữ văn, Tiếng Anh, Tin học.

5. Phương thức:

- Thi tuyển: đối với các môn Toán, Tin học, Vật lý, Hoá học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Tiếng Anh.

- Xét tuyển: đối với môn Tiếng Pháp.

6. Môn thi, lịch thi, hình thức đề thi và địa điểm thi:

a) Môn thi: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh và 01 môn chuyên.

b) Lịch thi:

Ngày thi	Buổi thi	Bắt đầu tính giờ làm bài	Môn thi	Thời gian làm bài
08/6/2017	Sáng	08 giờ 00	Ngữ Văn (không chuyên)	120 phút
	Chiều	14 giờ 00	Toán (không chuyên)	120 phút
09/6/2017	Sáng	08 giờ 00	Các môn chuyên	150 phút (Các môn: Tiếng Anh, Hóa học: 120 phút)
	Chiều	14 giờ 00	Tiếng Anh (không chuyên)	60 phút

c) Hình thức thi:

- + Môn Tiếng Anh (chuyên) thi bằng hình thức kết hợp trắc nghiệm và tự luận.
- + Tiếng Anh (không chuyên) thi bằng hình thức trắc nghiệm.
- + Các môn thi còn lại thi bằng hình thức tự luận.

d) Địa điểm thi: Tại các Trường THPT chuyên: Thăng Long, Bảo Lộc.

7. Điểm xét tuyển:

Điểm xét tuyển vào lớp chuyên là tổng số điểm các bài thi không chuyên (hệ số 1), điểm bài thi môn chuyên (hệ số 2) và điểm khuyến khích.

8. Nguyên tắc xét tuyển:

a) Chỉ xét tuyển đối với thí sinh tham gia thi tuyển đủ các bài thi quy định, không vi phạm Quy chế trong kỳ thi tuyển sinh và các bài thi đều đạt 4 điểm trở lên (thang điểm 10).

b) Căn cứ điểm xét tuyển vào lớp chuyên, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu được giao cho từng môn chuyên. Trường hợp chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau: Có điểm thi môn chuyên cao hơn; có điểm trung bình môn chuyên đăng ký dự thi năm học lớp 9 cao hơn; có điểm trung bình các môn học cả năm lớp 9 cao hơn.

9. Tuyển sinh lớp chuyên Tiếng Pháp:

a) Tuyển sinh bằng phương thức xét tuyển.

b) Điểm xét tuyển là điểm bài thi tốt nghiệp môn Tiếng Pháp của học sinh được tổ chức thi theo chương trình tăng cường Tiếng Pháp của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

IV. Tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú

1. Đối tượng, điều kiện dự tuyển:

a) Theo quy định tại Điều 18, 19 Quy chế tổ chức và hoạt động của trường PT DTNT ban hành kèm theo Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Ưu tiên xét tuyển học sinh dân tộc đã tốt nghiệp THCS tại các trường PT DTNT cấp huyện.

2. Địa bàn tuyển sinh:

a) Trường THPT DTNT liên huyện phía Nam tuyển sinh học sinh trên địa bàn các huyện: Đạ Tẻh, Đạ Huoai, Cát Tiên, Bảo Lâm và thành phố Bảo Lộc.

b) Trường PT DTNT tỉnh: tuyển sinh học sinh trên địa bàn các huyện: Lạc Dương, Di Linh, Đức Trọng, Lâm Hà, Đơn Dương, Đam Rông và thành phố Đà Lạt.

c) Đối với thí sinh tốt nghiệp THCS tại các trường PT DTNT không trúng tuyển vào trường PT DTNT tỉnh hoặc trường PT DTNT liên huyện phía Nam sẽ được tuyển thẳng vào trường THPT trên địa bàn mà học sinh có hộ khẩu thường trú theo quy định tại Điểm a Mục 2 và Mục 3 Khoản II Điều này.

3. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển.

Điểm xét tuyển theo quy định tại Mục 4 Khoản II Điều này.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Căn cứ quy định hiện hành và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, chủ động chuẩn bị và triển khai kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10, đảm bảo tổ chức tuyển sinh chu đáo, an toàn và đúng quy chế;

- Phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Lâm Đồng tổ chức tuyên truyền trong giáo viên, học sinh, phụ huynh và toàn xã hội có nhận thức đầy đủ những quy định trong công tác tuyển sinh vào lớp 10;

- Thành lập các Hội đồng: Tuyển sinh, coi thi, chấm thi, ra đề thi, in sao đề thi và chấm phúc khảo tuyển sinh vào trường chuyên theo quy định;

- Chỉ đạo các trường tổ chức tuyển sinh theo quy định;

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra công tác tuyển sinh tại các trường;

- Phê duyệt kết quả tuyển sinh của từng trường.

2. Công an tỉnh và Sở Y tế:

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo đảm bảo an ninh trật tự, an toàn, bí mật cho các Hội đồng và các thành viên làm công tác thi; đảm bảo công tác chăm sóc sức khỏe cho thí sinh dự thi.

3. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Lâm Đồng:

Chủ động phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tăng cường công tác tuyên truyền, thông báo rộng rãi cho nhân dân và thí sinh biết các nội dung liên quan đến công tác tuyển sinh.

4. UBND các huyện, thành phố:

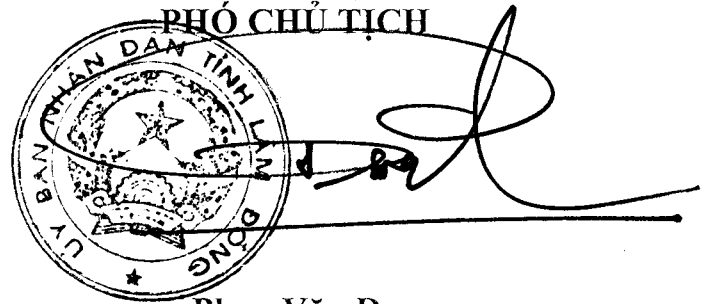
Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường THCS phối hợp với các trường THPT trên địa bàn chuẩn bị các điều kiện để triển khai tốt công tác tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2017 - 2018.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Y tế; Giám đốc Công an tỉnh, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Tổng Biên tập Báo Lâm Đồng; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, VX1.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Văn Đa